

Điểm đọc	Điểm viết	Điểm chung	Nhận xét của GV

PHẦN KIỂM TRA ĐỌC

A. Đọc hiểu

I. Đọc văn bản sau:

CÒ VÀ VẠC

Cò và Vạc là hai anh em, nhưng tính nết rất khác nhau. Cò ngoan ngoãn, chăm chỉ học tập, được thầy yêu bạn mến. Còn Vạc thì lười biếng, không chịu học hành, suốt ngày chỉ rứt đầu trong cánh mà ngủ. Cò khuyên bảo em nhiều lần, nhưng Vạc chẳng nghe. Nhờ siêng năng nên Cò học giỏi nhất lớp. Còn Vạc thì chịu đót. Sợ chúng bạn chê cười, đêm đến Vạc mới dám bay đi kiếm ăn.

Ngày nay lật cánh Cò lên, vẫn thấy một dúm lông màu vàng nhạt. Người ta bảo đây là quyền sách của Cò. Cò chăm học nên lúc nào cũng mang sách bên mình. Sau những buổi mò tôm bắt ốc, Cò lại đậu trên ngọn tre giờ sách ra đọc.

Truyện cổ Việt Nam

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu cho mỗi câu hỏi dưới đây:

Câu 1: Trong câu truyện trên gồm có mấy nhân vật ? (0, 5 điểm)

- a. Một nhân vật: Cò
- b. Hai nhân vật: Cò và Vạc
- c. Ba nhân vật: Cò, Vạc, Sáo

Câu 2: Cò là một học sinh như thế nào ? (0, 5 điểm)

- a. Lười biếng.
- b. Chăm làm.
- c. Ngoan ngoãn, chăm chỉ.

Câu 3: Vạc có điểm gì khác Cò ? (0, 5 điểm)

- a. Học kém nhất lớp.
- b. Không chịu học hành.
- c. Hay đi chơi.

Câu 4: Vì sao Vạc không dám bay đi kiếm ăn vào ban ngày ? (0, 5 điểm)

- a. Sợ trời mưa.
- b. Sợ bạn chê cười.
- c. Cả 2 ý trên .

Câu 5: Tìm từ trái nghĩa với mỗi từ sau: (1 điểm)

- dài -
- khỏe -
- to -
- thấp -

Câu 6: Câu “Cò ngoan ngoãn” được viết theo mẫu câu nào dưới đây? (0, 5 điểm)

- a. Ai là gì? b. Ai làm gì? c. Ai thế nào?

Câu 7: Hãy đặt một câu theo mẫu : Ai làm gì ? để nói về hoạt động của học sinh. (1 điểm)

.....

Câu 8: Tìm các từ chỉ con vật trong câu truyện trên? (0, 5 điểm)

.....

.....

B. Phần đọc thành tiếng: Học sinh được bốc thăm đọc bài.

- Đoạn 2 bài “**Bông hoa Niềm Vui**” (trang 104, SGK TV lớp 2 tập một).
- Bài thơ “**Mẹ**” (trang 101, SGK TV lớp 2 tập một).
- Đoạn 3 bài “**Sáng kiến của bé Hà**” (trang 78, SGK TV lớp 2 tập một).
- Đoạn 1 bài “**Bà cháu**” (trang 86, SGK TV lớp 2 tập một).

PHẦN KIỂM TRA VIẾT: Học sinh viết vào giấy ô li đã chuẩn bị sẵn.

A. Phần viết chính tả: Nghe – viết bài “Câu chuyện bó đũa” (viết từ Người cha liền bảo ... đến hết).

B. Phần tập làm văn

Hãy viết một đoạn văn ngắn từ 4-5 câu để kể về gia đình của em theo gợi ý sau:

- Gia đình (tổ ấm) của em gồm có mấy người? Đó là những ai?
- Công việc của mọi người thế nào?
- Lúc rảnh rỗi, mọi người trong gia đình em thường làm gì?
- Cuối tuần, gia đình em sẽ làm gì?
- Em cảm thấy như thế nào khi được sống trong gia đình của mình?

Điểm đọc	Điểm viết	Điểm chung	Nhận xét của GV

PHẦN KIỂM TRA ĐỌC

A. Đọc hiểu

I. Đọc văn bản sau:

CÒ VÀ VẠC

Cò và Vạc là hai anh em, nhưng tính nết rất khác nhau. Cò ngoan ngoãn, chăm chỉ học tập, được thầy yêu bạn mến. Còn Vạc thì lười biếng, không chịu học hành, suốt ngày chỉ rứt đầu trong cánh mà ngủ. Cò khuyên bảo em nhiều lần, nhưng Vạc chẳng nghe. Nhờ siêng năng nên Cò học giỏi nhất lớp. Còn Vạc thì chịu dốt. Sợ chúng bạn chê cười, đêm đến Vạc mới dám bay đi kiếm ăn.

Ngày nay lật cánh Cò lên, vẫn thấy một dúm lông màu vàng nhạt. Người ta bảo đấy là quặng sách của Cò. Cò chăm học nên lúc nào cũng mang sách bên mình. Sau những buổi mò tôm bắt ốc, Cò lại đậu trên ngọn tre giờ sách ra đọc.

Truyện cổ Việt Nam

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu cho mỗi câu hỏi dưới đây:

Câu 1: Trong câu truyện trên gồm có mấy nhân vật ? (0, 5 điểm)

a. Một nhân vật: Cò

b. Hai nhân vật: Cò và Vạc

c. Ba nhân vật: Cò, Vạc, Sáo

Câu 2: Cò là một học sinh như thế nào ? (0, 5 điểm)

a. Lười biếng.

b. Chăm làm.

c. Ngoan ngoãn, chăm chỉ học tập.

Câu 3: Vạc có điểm gì khác Cò ? (0, 5 điểm)

a. Học kém nhất lớp.

b. Không chịu học hành.

c. Hay đi chơi.

Câu 4: Vì sao Vạc không dám bay đi kiếm ăn vào ban ngày ? (0, 5 điểm)

a. Sợ trời mưa.

b. Sợ bạn chê cười.

c. Cả 2 ý trên .

Câu 5: Tìm từ trái nghĩa với mỗi từ sau: (1 điểm)

- dài – ngắn
- khỏe – yếu
- to – nhỏ (bé)
- thấp - cao

Câu 6: Câu “Cò ngoan ngoãn” được viết theo mẫu câu nào dưới đây ? (0, 5 điểm)

a. Ai là gì ?

b. Ai làm gì ?

c. Ai thế nào?

Câu 7: Hãy đặt một câu theo mẫu : Ai làm gì ? để nói về hoạt động của học sinh. (1 điểm)

Học sinh đang học bài.

Nếu học sinh viết đúng câu nhưng không viết hoa và cuối câu không có dấu chấm trừ 0, 25 điểm.

Nếu học sinh viết không đúng mẫu câu nêu trên thì không cho điểm.

Câu 8: Tìm các từ chỉ con vật trong câu truyện Cò và Vạc nêu trên? (0, 5 điểm)

Cò, Vạc, tôm, ốc.

Tìm được một từ cho 0, 15 điểm.

B. Phần đọc thành tiếng: Học sinh được bốc thăm đọc bài.

- Đoạn 2 bài “**Bông hoa Niềm Vui**” (trang 104, SGK TV lớp 2 tập một).
- Bài thơ “**Mẹ**” (trang 101, SGK TV lớp 2 tập một).
- Đoạn 3 bài “**Sáng kiến của bé Hà**” (trang 78, SGK TV lớp 2 tập một).
- Đoạn 1 bài “**Bà cháu**” (trang 86, SGK TV lớp 2 tập một).

Học sinh đọc to, rõ ràng, rành mạch: 5 điểm.

Học sinh đọc sai từ, ngọng, thiếu, thừa từ, chưa đúng cách ngắt nghỉ trừ 0,25 điểm/1 lỗi.

PHẦN KIỂM TRA VIẾT: Học sinh viết vào giấy ô li đã chuẩn bị sẵn.

A. Phần viết chính tả: Nghe – viết bài “Câu chuyện bó đũa” (viết từ Người cha liền bảo ... đến hết).

Học sinh viết đúng chính tả, trình bày sạch đẹp: 5 điểm.

Học sinh viết sai chính tả, trình bày chưa sạch đẹp, ... : trừ 0,25 điểm/ 1 lỗi

B. Phần tập làm văn

Hãy viết một đoạn văn ngắn từ 4-5 câu để kể về gia đình của em theo gợi ý sau:

- Gia đình (tổ ấm) của em gồm có mấy người? Đó là những ai?
- Công việc của mọi người thế nào?
- Lúc rảnh rỗi, mọi người trong gia đình em thường làm gì?
- Cuối tuần, gia đình em sẽ làm gì?
- Em cảm thấy như thế nào khi được sống trong gia đình của mình?

Hướng dẫn chấm điểm:

- Kể đầy đủ tên các thành viên trong gia đình: 1 điểm.
- Kể được công việc của một vài thành viên trong gia đình: 1 điểm.
- Kể được lúc rảnh rỗi hoặc giờ nghỉ ngơi và ngày nghỉ gia đình mình làm gì?: 1 điểm.
- Nói được câu về tình cảm của học sinh đối với mọi người trong gia đình: 1 điểm.
- Học sinh viết đúng câu, câu văn có sáng tạo, logic, có câu văn hay chứa cảm xúc: 1 điểm.